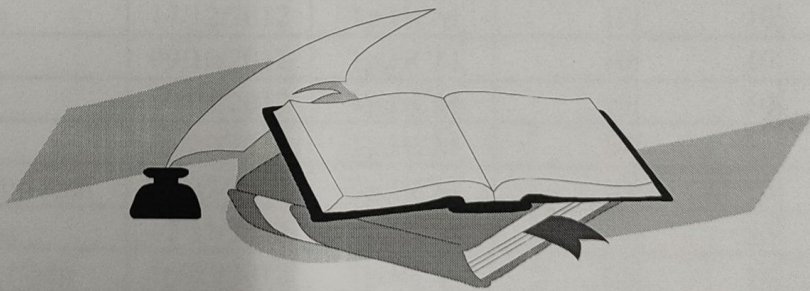


ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CH
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
PHÚ MỸ HƯNG

HỒ SƠ TUYỂN SINH VÀO LỚP 6

Năm học: 2023 - 2024



Tháng 7/2023

**DANH SÁCH HỌC SINH TUYỂN SINH VÀO LỚP 6
TRONG ĐỊA BÀN XÃ PHÚ MỸ HƯNG
NĂM HỌC 2023 - 2024**

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nơi sinh (Tỉnh, Thành)	Điểm kiểm tra cuối năm học		Điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có)	Điểm tổng cộng
				Tiếng Việt	Toán		
1	Cao Nguyễn Phương Nghi	12/05/2012	Tp.HCM	10	10		20
2	Đoàn Lê Kim Ngân	26/03/2012	Tp.HCM	10	10		20
3	Đoàn Phí Minh Tiến	30/03/2012	Tp.HCM	10	10		20
4	Đỗ Minh Ngọc	08/12/2012	Tp.HCM	10	10		20
5	Đỗ Minh Thư	22/11/2012	Tp.HCM	10	10		20
6	Đỗ Phi Vũ	25/10/2012	Cần Thơ	10	10		20
7	Giang Ngọc Yến Nhi	27/09/2012	Bình Dương	10	10		20
8	Hà Thị Yến Nhi	01/05/2012	Tp.HCM	10	10		20
9	KIM MISO	03/03/2009	Hàn Quốc	10	10		20
10	Lê Đặng Lan Tường	02/01/2012	An Giang	10	10		20
11	Lê Hoàng Thiên Phúc	28/01/2012	Tp.HCM	10	10		20
12	Lê Nguyễn Gia Nghi	05/10/2012	Tp.HCM	10	10		20
13	Lê Nguyễn Phương Anh	28/11/2012	Tp.HCM	10	10		20
14	Lê Thị Tường Lam	17/12/2012	Tp.HCM	10	10		20
15	Lê Thu Trang	09/10/2012	Tp.HCM	10	10		20
16	Nguyễn Anh Thư	09/08/2012	Tp.HCM	10	10		20
17	Nguyễn Gia Hân	05/09/2012	Tp.HCM	10	10		20
18	Nguyễn Hoàng Trâm Anh	20/07/2012	Tp.HCM	10	10		20
19	Nguyễn Minh Đăng	12/11/2012	Tp.HCM	10	10		20
20	Nguyễn Ngọc Bảo Ngân	16/03/2012	Tp.HCM	10	10		20
21	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	13/01/2012	Tp.HCM	10	10		20
22	Nguyễn Ngọc Hưng	24/02/2012	Tp.HCM	10	10		20
23	Nguyễn Ngọc Hương Giang	06/08/2012	Tp.HCM	10	10		20
24	Nguyễn Ngọc Mỹ Kim	13/09/2012	Tp.HCM	10	10		20
25	Nguyễn Ngọc Quỳnh Nghi	20/03/2012	Tp.HCM	10	10		20
26	Nguyễn Ngọc Thanh	18/01/2012	Tp.HCM	10	10		20
27	Nguyễn Như Ý	07/03/2012	Tp.HCM	10	10		20
28	Nguyễn Phạm Phi Anh	11/10/2012	Tp.HCM	10	10		20
29	Nguyễn Phạm Quỳnh Anh	16/06/2012	Tp.HCM	10	10		20
30	Nguyễn Phạm Vân Anh	01/01/2012	Tp.HCM	10	10		20
31	Nguyễn Phi Long	27/09/2012	Tp.HCM	10	10		20
32	Nguyễn Quỳnh Như	09/09/2012	Tp.HCM	10	10		20
33	Nguyễn Tân Long	19/06/2012	Tp.HCM	10	10		20
34	Nguyễn Trần Thanh Vy	03/12/2012	Tp.HCM	10	10		20

35	Nguyễn Võ Phương Trinh	14/10/2012	Tp.HCM	10	10	20
36	Phùng Ngọc Duyên	04/03/2012	Tp.HCM	10	10	20
37	Phùng Trúc Như	28/06/2012	Tp.HCM	10	10	20
38	Trần Nguyễn Minh Đức	14/07/2012	Bình Dương	10	10	20
39	Trịnh Hoàng Anh	10/04/2012	Tp.HCM	10	10	20
40	Trịnh Lê Tuyết Lan	02/11/2012	Tp.HCM	10	10	20
41	Trương Huỳnh Ngọc Thảo	19/10/2012	Tp.HCM	10	10	20
42	Trương Thế Long	05/01/2012	Tp.HCM	10	10	20
43	Võ Băng Băng	23/09/2012	Tp.HCM	10	10	20
44	Võ Minh Tiến	15/01/2012	Tp.HCM	10	10	20
45	Võ Trần Kim Hiền	29/04/2012	Tp.HCM	10	10	20
46	Bùi Thị Phương Nghi	28/08/2012	Tp.HCM	10	9	19
47	Cao Thị Thanh Thủy	17/05/2012	Tp.HCM	9	10	19
48	Đặng Tường Vy	21/02/2012	Tp.HCM	10	9	19
49	Đinh Nguyễn Quỳnh Như	10/12/2012	Tp.HCM	10	9	19
50	Đỗ Ngọc Bảo Như	23/12/2012	Tp.HCM	9	10	19
51	Hà Nguyễn Lê Vy	21/09/2012	Tp.HCM	9	10	19
52	Nguyễn Hoàng Tuấn Anh	03/11/2012	Tp.HCM	9	10	19
53	Nguyễn Linh Duyên	06/12/2012	Tp.HCM	9	10	19
54	Nguyễn Việt Phát	21/11/2012	Tp.HCM	10	9	19
55	Phạm Ngọc Vy Oanh	04/06/2012	Tp.HCM	10	9	19
56	Phan Như Thiên Hương	04/07/2012	Tp.HCM	10	9	19
57	Quách Khánh Linh	29/10/2012	Tp.HCM	10	9	19
58	Trần Anh Thảo	21/08/2012	Tp.HCM	9	10	19
59	Trần Ngọc Tường Vy	18/03/2012	Tp.HCM	9	10	19
60	Trần Quốc Minh	09/11/2012	Tp.HCM	9	10	19
61	Trần Thị Mỹ Duyên	13/11/2012	Tp.HCM	10	9	19
62	Trịnh Minh Quân	16/11/2012	Tp.HCM	9	10	19
63	Trịnh Quốc Huy	17/09/2012	Tp.HCM	10	9	19
64	Võ Lâm Thanh Thư	08/02/2012	Tp.HCM	9	10	19
65	Võ Lập Trường	31/03/2012	Bình Dương	9	10	19
66	Võ Văn Quyền	19/01/2012	Tp.HCM	9	10	19
67	Bùi Thị Quỳnh Như	09/07/2012	Tp.HCM	10	8	18
68	Đinh Ngọc Anh Thư	15/05/2012	Bình Dương	9	9	18
69	Nguyễn Trọng Tấn	25/09/2012	Tp.HCM	9	9	18
70	Trà Lê Hoàng Phúc	16/09/2012	Tp.HCM	9	9	18
71	Trương Minh Lộc	28/09/2012	Tp.HCM	9	9	18
72	Võ Nguyễn Quốc Thịnh	02/11/2012	Tp.HCM	9	9	18
73	Võ Thanh Thảo	01/10/2012	Đồng Nai	9	9	18
74	Cao Minh Huy	20/05/2012	Tp.HCM	8	9	17
75	Hồ Trương Bảo Ngân	01/12/2012	Tp.HCM	9	8	17
76	La Minh Hường	26/10/2012	Tp.HCM	9	8	17
77	Lê Phạm Hồng Đào	29/10/2012	Tp.HCM	9	8	17
78	Lê Thanh Tuấn	01/08/2012	Tp.HCM	8	9	17
79	Nguyễn Hoàng Long	10/11/2012	Tp.HCM	9	8	17
80	Nguyễn Huỳnh Thu Thủy	18/05/2012	Tp.HCM	9	8	17
81	Nguyễn Minh Phát	15/07/2012	Tp.HCM	9	8	17

82	Nguyễn Minh Thuận An	12/05/2012	Tp.HCM	8	9	17
83	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	06/12/2012	Tp.HCM	9	8	17
84	Nguyễn Thành Tài	01/04/2012	Tp.HCM	7	10	17
85	Nguyễn Vũ Hoàng Thiện	30/06/2012	Tp.HCM	8	9	17
86	Phạm Quang Minh	23/11/2012	Tp.HCM	8	9	17
87	Phan Mạnh Khương	27/07/2012	Tp.HCM	9	8	17
88	Trần Duy Khang	30/09/2012	Tp.HCM	9	8	17
89	Trần Quách Kim Việt Long	03/11/2012	Tp.HCM	9	8	17
90	Trần Thị Ngọc Ngân	03/05/2012	Bình Dương	9	8	17
91	Võ Nhật Minh	04/10/2012	Tp.HCM	9	8	17
92	Châu Hải Dương	26/09/2012	Tp.HCM	7	9	16
93	Huỳnh Gia Khải	24/12/2012	Tp.HCM	8	8	16
94	Huỳnh Minh Trí	30/07/2012	Tp.HCM	8	8	16
95	Nguyễn Kim Anh	07/11/2012	Tp.HCM	9	7	16
96	Nguyễn Ngọc Thịnh	18/01/2012	Tp.HCM	8	8	16
97	Lê Phạm Gia Bảo	02/10/2012	Tp.HCM	8	7	15
98	Nguyễn Ngọc Tường Vy	04/11/2012	Tp.HCM	7	8	15
99	Trần Thị Quỳnh Như	24/08/2012	Tp.HCM	8	7	15
100	Trương Ngọc Quang	27/03/2012	Tp.HCM	8	7	15
101	Trương Nguyễn Thiên Ngọc	24/12/2012	Tp.HCM	8	7	15
102	Tô Vĩnh Nguyên	22/08/2012	Tp.HCM	8	6	14
103	Bùi Quốc Đại	28/11/2012	Tp.HCM	7	6	13
104	Bùi Thị Ngọc Như	05/07/2012	Tp.HCM	7	6	13
105	Đỗ Ngọc Tú	16/06/2012	Bình Dương	7	6	13
106	Đỗ Thanh Quý Phi	06/01/2012	Tp.HCM	7	6	13
107	Trần Gia Huy	13/04/2012	Bình Dương	7	6	13
108	Lê Văn Thái	26/06/2011	Kiên Giang	6	6	12
109	Phan Nguyễn Chí Thanh	30/11/2011	Tp.HCM	7	5	12
110	Võ Đăng Khoa	05/07/2012	Tp.HCM	6	6	12
111	Võ Ngọc Phúc	30/09/2012	Tp.HCM	6	6	12
112	Võ Hoàng Long	21/10/2012	Tp.HCM	5	6	11
113	Võ Hồng Thái	20/09/2011	Tp.HCM	5	6	11
114	Nguyễn Quốc Huy	07/05/2012	Tp.HCM	5	5	10

Tổng cộng danh sách trên có 114 học sinh.

Củ Chi, ngày 08 tháng 8 năm 2023

Người lập bảng

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Yai Chi Ngày 15/8/2023
DUYỆT CỦA PHÒNG GDĐT
Phó Trưởng phòng



Nguyễn Tú Sơn

Kim Văn Minh

**DANH SÁCH HỌC SINH TUYỂN SINH VÀO LỚP 6
NGOÀI ĐỊA BÀN XÃ PHÚ MỸ HƯNG
NĂM HỌC 2023 - 2024**

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nơi sinh (Tỉnh, Thành)	Điểm kiểm tra cuối năm học		Điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có)	Điểm tổng cộng
				Tiếng Việt	Toán		
1	Phạm Duy Anh	03/09/2012	Tp.HCM	10	8		18
2	Đinh Nguyễn Nhật Phi	29/08/2012	Tp.HCM	9	9		18
3	Đỗ Phạm Thành Nghĩa	27/12/2012	Tp.HCM	10	9		19
4	Ngô Chí Cường	13/03/2012	Tp.HCM	10	10		20
5	Trương Ngọc Tường Vy	26/12/2012	Tp.HCM	9	9		18
6	Phạm Trúc Nguyên	07/10/2012	Tp.HCM	10	8		18

Tổng cộng danh sách trên có 05 học sinh.

Người lập bảng

Th

Thuyênh Thị Tươi Chi

Củ Chi, ngày 08 tháng 8 năm 2023

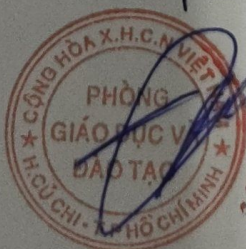
HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Tú Sơn

Ngày 15/8/2023
DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT

phó trưởng phòng



Kim Văn Minh